BẢN TIN
TBT & TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM TIN HỌC & THÔNG TIN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, SỞ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TỈNH BÀ RỊA -VŨNG TÀU

NGÀY KH&CN VIỆT NAM
NGÀY HỘI CỦA NHỮNG NGƯỜI LÀM KHOA HỌC

SỐ 3 (05/2014)

TBT: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Bản tin TBT& TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:
VƯƠNG QUANG CẦN

Biên tập, trình bày:
Thái Quốc Việt
Huỳnh Thị Thanh Triều
Lê Thị Tuyết Nga
Lê Thị Huệ

Giấy phép xuất bản số:
02/GP- XBBT
Ngày 03 tháng 3 năm 2014 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh BR-VT

In 1000 cuốn, khổ 13cmx19cm tại Xưởng in Trung tâm thông tin KHCN TP.HCM–79 Trương Định–Q.1–TP.HCM

Toà soạn:
Trung tâm Tin học và Thông tin KHCN tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
202 Bạch Đằng, P.Phước Trung, Thành phố Bà Rịa
Điện thoại: 064.3855736 3511936
Fax: 064. 3511936
Email: trungtamthongtinkhcn@gmail.com
Website: sokhcn.baria-vungtau.gov.vn

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

- Một số Tin cảnh báo về TBT của các nước thành viên 1
- Danh mục một số thông báo của các nước thành viên WTO trong tháng 04/2014. 2
- FTA Việt Nam - EU: Lo ngại rào cản thương mại 5

TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG VÀ DOANH NGHIỆP

- Hỗ trợ 44 lượt DN vừa và nhỏ 8
- Tổng kết tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg, Quyết định số 118/2009/QĐ-TTg và phương hướng triển khai theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg 9
- Báo cáo kết quả kiểm tra Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe gắn máy, xe đạp máy 11
- An toàn thực phẩm và các bước triển khai Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000 tại các cơ sở SXKDDV về thực phẩm 12
- Chu trình PDCA trong các yêu cầu của ISO 9001 14

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

- Hướng dẫn hoạt động đánh giá, cấp Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 16
- Quy chuẩn kỹ thuật thiết bị thu tín hiệu truyền hình số vệ tinh 17
- Quy chuẩn KT đối với thóc nhập kho dự trữ quốc gia 18

VĂN BẢN PHÁP LUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

- Thông tư sửa đổi Điều 2 Quyết định số 04/2008/QĐ-BKHCN về việc ban hành và thực hiện 18
- Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN quy định về kiểm tra nhà nước về đo lường. 19

TIN NGẮN

Tin Thế giới

- Hội thảo giới thiệu về công nghệ bọt khí Nhật Bản 21
- Việt Nam mong muốn Hoa Kỳ giảm rào cản thương mại 22
- EU tiến tới quy định dán nhãn xuất xứ lên sản phẩm 23

Tin Trong nước

- Hội thảo giới thiệu hoạt động Ban kỹ thuật và xây dựng .. 23
- Ngày KH&CN VN: Ngày hội của người làm khoa học 24
- Bộ KH&CN sẽ thanh tra về đo lường và an toàn bức xạ 26

Tin địa phương

- 04 DN được trao kinh phí hỗ trợ giải thưởng CLQG 26
- Tập huấn triển khai Luật KH&CN.... 27
- Tháng 5/2014 phát hiện 12 vụ gian lận thương mại 28

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

TIN CẢNH BÁO VỀ TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

Các chất độc hại

Ngày 15/04/2014, Bộ Y tế, Lao động và An sinh xã hội Nhật Bản có thông báo sửa đổi Quy định riêng biệt đối với các chất độc hại. Theo điều khoản của Luật Kiểm soát các chất độc hại, Bộ Y tế, Lao động và An sinh xã hội Nhật Bản xác định cụ thể một số chất mới được coi là chất độc hại. Mục đích của quy định này là ngăn chặn tại nạn có thể gây ra bởi các chất độc hại. Thời gian dự kiến để thông qua quy định mới này là ngày 20 tháng 6 năm 2014.

Mã thông báo: G/TBT/N/ JPN/453.

Nước uống đóng chai

Ngày 08/04/2014, Bộ Tiêu chuẩn và Đo lường Kuwait có thông báo Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật Kuwait đối với "Nước uống đóng chai". Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với các loại nước uống đóng chai cho con người sử dụng, không bao gồm nước khoáng thiên nhiên. Mục đích của quy chuẩn này là an toàn thực phẩm. Thời gian dự kiến để thông qua quy định mới này sẽ được quyết định.

Mã thông báo: G/TBT/N/ KWT/21

Ngũ cốc và bột ngũ cốc bao gói sẵn

Ngày 07/04/2014, Điểm Thông báo Hỏi đáp về TBT của Israel có thông báo G/TBT/N/ ISR/765 về Các quy định đối với thành phần tương tự nhau của thực phẩm bao gói sẵn, cụ thể: thực phẩm khô – ngũ cốc và bột ngũ cốc. Tiêu chuẩn bắt buộc hiện tại mà nước này đang áp dụng – SI 1118 phần 7 – có đề cập đến các thành phần tương tự nhau của ngũ cốc và bột ngũ cốc bao gói sẵn, sẽ trở thành tiêu chuẩn tự nguyện. Mục đích của quy định này là giảm bớt các rào cản trong thương mại. Thời gian dự kiến để thông qua quy định mới này sẽ được quyết định sau.

Ghi nhãn vỏ điện thoại di động

Ngày 08/04/2014, Viện Tiêu chuẩn hóa Ecuador có thông báo G/TBT/N/ ECU/209 về Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật của Viện Tiêu chuẩn hóa Ecuador (PRTEINEN) số 209: Ghi nhãn vỏ điện thoại di động. Quy chuẩn kỹ thuật được thông báo này đưa ra các yêu cầu như sau: mục đích của quy chuẩn; phạm vi áp dụng; các định nghĩa; các yêu cầu sản phẩm; các yêu cầu về ghi nhãn; thử nghiệm đánh giá sự phù hợp; lấy mẫu; các tài liệu quản lý tham khảo; quy trình đánh giá sự phù hợp; cơ quan giám sát và thanh tra; cơ chế xử phạt; trách nhiệm pháp lý của các cơ quan đánh giá sự phù hợp; và việc rà soát và cập nhật. Quy định ghi nhãn này được áp dụng đối với tất cả các loại vỏ điện thoại di động được nhập khẩu hay sản xuất trong nước khi lưu thông trên thị trường Ecuador. Thời gian dự kiến để

thông qua quy chuẩn mới này là 90 ngày kể từ ngày 2 tháng 4 năm 2014.

Các sản phẩm sợi dệt

Ngày 08/04/2014, Ủy ban Thương mại Liên bang Hoa Kỳ (FTC) có thông báo Phụ lục sửa đổi các Quy định và Quy chuẩn theo Luật phân biệt các sản phẩm sợi dệt. Phụ lục này sửa đổi nhằm thống nhất với tiêu chuẩn ISO cập nhật liên quan 2076:2010(E); cho phép các mác treo của sản phẩm không nhất thiết nêu đầy đủ thành phần sợi; giải quyết vấn đề thương mại điện tử tốt hơn thông qua sửa đổi định nghĩa thuật ngữ "hóa đơn" và "hóa đơn hoặc các giấy tờ khác"; Quy định sửa đổi này có hiệu lực vào ngày 5/5/2014.

Vương quốc Ả Rập Saudi: Rau quả đông lạnh đóng hộp

Ngày 28/4/2014, Cơ quan thực phẩm và dược phẩm Vương quốc Ả Rập Saudi (SFDA) có thông báo số G/TBT/N/SAU/737 về dự thảo quy chuẩn kỹ thuật đối với rau quả đông lạnh đóng hộp (ICS 67.080). Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với các loại rau quả đông lạnh đóng hộp cung cấp cho tiêu dùng trực tiếp, bao gồm cho mục đích phục vụ hoặc đóng gói lại nếu cần thiết. Dự thảo này không áp dụng cho các sản phẩm có chỉ định như được dùng để chế biến thêm. Mục đích nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm.

Thời gian dự kiến thông qua quy chuẩn này sẽ được quyết định sau, thời gian dự kiến có hiệu lực sáu tháng sau khi công bố chính thức. Thời hạn góp ý dự thảo là 60 ngày kể từ ngày thông báo.

Tổng hợp Theo TBT Việt Nam

DANH MỤC MỘT SỐ THÔNG BÁO CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN THÁNG 4/2014

* *Số thông báo (TB): G/TBT/N/ARE/206.*

Ngày TB: 07/04/2014.

Nước TB: Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống Nhất.

Nội dung TB: Thiết bị phát thanh và truyền hình ICS 33.170.

* *Số TB: G/TBT/N/CHN/1022.*

Ngày TB: 07/04/2014.

Nước TB: Trung Quốc.

Nội dung TB: Thiết bị y tế.

* *Số TB: G/TBT/N/CHN/1023.*

Ngày TB: 07/04/2014.

Nước TB: Trung Quốc.

Nội dung TB: Thiết bị y tế.

* *Số TB: G/TBT/N/CHN/1024.*

Ngày TB: 07/04/2014.

Nước TB: Trung Quốc.

Nội dung TB: Thiết bị y tế.

* *Số TB: G/TBT/N/CHN/1025.*

Ngày TB: 07/04/2014.

Nước TB: Trung Quốc.

Nội dung TB: Thiết bị y tế.

* *Số TB: G/TBT/N/CHN/1026.*

Ngày TB: 07/04/2014.

Nước TB: Trung Quốc.

Nội dung TB: Thiết bị y tế.

* *Số TB: G/TBT/N/ECU/212.*

Ngày TB: 09/04/2014.
Nước TB: Ecuador.
Nội dung TB: Tiêu chuẩn thực phẩm: Gạo.
** Số TB: G/TBT/N/EU/211.*
Ngày TB: 04/04/2014.
Nước TB: EU.
Nội dung TB: Nông sản và thực phẩm.
** Số TB: G/TBT/N/EU/212.*
Ngày TB: 07/04/2014.
Nước TB: EU.
Nội dung TB: Hoạt chất trong dược phẩm dùng cho người.
** Số TB: G/TBT/N/ISR/746.*
Ngày TB: 04/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Khóa lỗ mộng cho bản lề (HS 441820 and 830140); (ICS 91.190).
** Số TB: G/TBT/N/ISR/748.*
Ngày TB: 04/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Phụ tùng ô tô (ICS 43.040.50).
** Số TB: G/TBT/N/ISR/749.*
Ngày TB: 04/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Bệ xí gốm (HS 691010 và 691090); (ICS 91.140.70).
** Số TB: G/TBT/N/ISR/750.*
Ngày TB: 04/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Phụ tùng ô tô.
** Số TB: G/TBT/N/ISR/759.*
Ngày TB: 04/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Thực phẩm đóng gói sẵn (ICS 67.230).
** Số TB: G/TBT/N/ISR/760.*
Ngày TB: 04/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Các sản phẩm sữa đóng gói sẵn (ICS 67.100.01 và 67.230.00).
** Số TB: G/TBT/N/ISR/761.*
Ngày TB: 04/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Gia vị đóng gói sẵn (ICS 67.220.10 và 67.230.00).
** Số TB: G/TBT/N/ISR/762.*
Ngày TB: 04/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Trái cây khô đóng gói (ICS 67.080.10 và 67.230.00).
** Số TB: G/TBT/N/ISR/763.*
Ngày TB: 04/04/2014
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Các loại hạt, hạnh nhân và hạt giống đóng gói sẵn (ICS 67.080.10 và 67.230.00).
** Số TB: G/TBT/N/ISR/764*
Ngày TB: 07/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Đậu đóng gói sẵn.
** Số TB: G/TBT/N/ISR/765.*
Ngày TB: 07/04/2014.
Nước TB: Israel.
Nội dung TB: Ngũ cốc và bột mỳ đóng gói sẵn (ICS 67.060 và 67.230.00).
** Số TB: G/TBT/N/ISR/767.*
Ngày TB: 07/04/2014.
Nước TB: Israel.

Nội dung TB: Cà phê đóng gói sẵn (ICS 67.140.20 và 67.230.00).

** Số TB: G/TBT/N/ISR/771.*

Ngày TB: 07/04/2014.

Nước TB: Israel.

Nội dung TB: Thực phẩm nướng đóng gói sẵn (ICS 67.230.00).

** Số TB: G/TBT/N/ISR/773.*

Ngày TB: 07/04/2014.

Nước TB: Israel.

Nội dung TB: Trái cây và rau quả đóng hộp sẵn (ICS 67.080.01 và 67.230.00).

** Số TB: G/TBT/N/ISR/791.*

Ngày TB: 11/04/2014.

Nước TB: Israel.

Nội dung TB: Phụ gia thực phẩm (ICS 67.220.20).

** Số TB: G/TBT/N/KEN/406.*

Ngày TB: 02/4/2014

Nước TB: Kenya

Nội dung TB: Động cơ mô tô

** Số TB: G/TBT/N/KEN/407*

Ngày TB 04/04/2014

Nước TB: Kenya

Nội dung TB: Thức ăn gia súc (ICS 65.120) (HS 230990).

** Số TB: G/TBT/N/KEN/411.*

Ngày TB 04/04/2014.

Nước TB: Kenya.

Nội dung TB: Sản phẩm dầu mỏ nói chung (ICS 75.080).

** Số TB: G/TBT/N/KEN/412.*

Ngày TB 04/04/2014.

Nước TB: Kenya.

Nội dung TB: Dãy bếp, bàn để làm thức ăn, lò và các dụng cụ tương tự

** Số TB: G/TBT/N/KWT/213*

Ngày TB 08/04/2014

Nước TB: Kuwait

Nội dung TB: Nước uống đóng chai

** Số TB: G/TBT/N/KWT/214*

Ngày TB 11/04/2014

Nước TB: Kuwait

Nội dung TB: Bột mỳ Atta

** Số TB: G/TBT/N/KWT/215*

Ngày TB 11/04/2014

Nước TB: Kuwait

Nội dung TB: Trứng gà

** Số TB: G/TBT/N/TPKM/158*

Ngày TB 01/04/2014

Nước TB: Đài Loan

Nội dung TB: Thực phẩm cho người

** Số TB: G/TBT/N/TPKM/159*

Ngày TB 03/04/2014

Nước TB: Đài Loan

Nội dung TB: Phụ gia thực phẩm đóng gói sẵn

** Số TB: G/TBT/N/UKR/97*

Ngày TB 15/04/2014

Nước TB: Ukraine

Nội dung TB: Sản phẩm thực phẩm

** Số TB: G/TBT/N/USA/901*

Ngày TB 07/04/2014

Nước TB: Hoa Kỳ

Nội dung TB: Nhiên liệu ô tô (ICS 75.160).

** Số TB: G/TBT/N/KOR/484.*

Ngày TB 01/04/2014.

Nước TB: Hàn Quốc.

Nội dung TB: Dược phẩm.

** Số TB: G/TBT/N/PHL/177.*

Ngày TB 07/04/2014.

Nước TB: Philippines.

Nội dung TB: Thiết bị chụp X.Quang.

** Số TB: G/TBT/N/JPN/453.*

Ngày TB 15/04/2014.

Nước TB: Nhật Bản.

Nội dung TB: Hóa chất độc hại

** Số TB: G/TBT/N/BRA/589.*

Ngày TB 22/04/2014.

Nước TB: Brazil.

Nội dung TB: Đậu phộng không rang hay nấu chín (HS 1202).

** Số TB: G/TBT/N/CHN/1027.*

Ngày TB 29/04/2014.

Nước TB: Trung Quốc.

Nội dung TB: Thiết bị y tế.

** Số TB: G/TBT/N/CHN/1028.*

Ngày TB 29/04/2014.

Nước TB: Trung Quốc.

Nội dung TB: Thiết bị y tế.

** Số TB: G/TBT/N/CHN/1029.*

Ngày TB 29/04/2014.

Nước TB: Trung Quốc.

Nội dung TB: Thiết bị y tế.

** Số TB: G/TBT/N/ISR/793.*

Ngày TB 28/04/2014.

Nước TB: Israel.

Nội dung TB: Thuốc lá điện tử (HS: 8543.70).

** Số TB: G/TBT/N/JPN/454.*

Ngày TB 16/04/2014.

Nước TB: Nhật Bản.

Nội dung TB: Dược phẩm (HS 30)

** Số TB: G/TBT/N/JPN/455.*

Ngày TB 22/04/2014.

Nước TB: Nhật Bản.

Nội dung TB: Phân bón.

** Số TB: G/TBT/N/KWT/219.*

Ngày TB 29/04/2014.

Nước TB: Kuwait.

Nội dung TB: Nước giải khát không cồn có ga.

** Số TB: G/TBT/N/KWT/220.*

Ngày TB 29/04/2014.

Nước TB: Kuwait.

Nội dung TB: Trái cây đông lạnh đóng hộp.

** Số TB: G/TBT/N/KWT/221.*

Ngày TB 29/04/2014.

Nước TB: Kuwait.

Nội dung TB: Nước uống không được đóng chai (ICS: 67.160.20).

** Số TB: G/TBT/N/KWT/222.*

Ngày thông báo: 29/04/2014.

Nước TB: Kuwait.

Nội dung TB: Yêu cầu chung đối với thực phẩm đóng gói sẵn dùng cho chế độ ăn uống đặc biệt ICS: 67.060.

** Số TB: G/TBT/N/LTU/23.*

Ngày TB 29/04/2014.

Nước TB: Lithuania.

Nội dung TB: Các sản phẩm thịt.

** Số TB: G/TBT/N/MYS/41.*

Ngày TB 30/04/2014.

Nước TB: Malaysia.

Nội dung TB: Chế biến hoặc bảo quản cá; Trứng cá muối (HS 1604); Cá đóng hộp (ICS: 67.120.30; HS: 1604).

** Số TB: G/TBT/N/RUS/36.*

Ngày TB 28/04/2014.

Nước TB: Liên bang Nga.

Nội dung TB: Sản phẩm thực phẩm.

** Số TB: G/TBT/N/SAU/737.*

Ngày TB 28/04/2014.

Nước TB: Vương quốc Ả Rập Saudi

Nội dung TB: Thực phẩm: Trái cây đông lạnh đóng hộp (ICS: 67.080).

** Số TB: G/TBT/N/SAU/738.*

Ngày TB 28/04/2014.

Nước TB: Vương quốc Ả Rập Saudi

Nội dung TB: Thực phẩm Ngũ cốc.

** Số TB: G/TBT/N/SAU/739.*

Ngày TB 28/04/2014.

Nước TB: Vương quốc Ả Rập Saudi

Nội dung TB: Thực phẩm-Nước uống không được đóng chai (ICS: 67.160.20).

** Số TB: G/TBT/N/TPKM/160.*

Ngày TB 24/04/2014.

Nước TB: Đài Bắc, Trung Quốc.

Nội dung TB: Sản phẩm thực phẩm đóng gói sẵn.

** Số TB: G/TBT/N/TPKM/161.*

Ngày TB 28/04/2014.

Nước TB: Đài Bắc, Trung Quốc.

Nội dung TB: Sản phẩm rượu.

** Số TB: G/TBT/N/USA/902.*

Ngày TB 30/04/2014.

Nước TB: Hoa Kỳ.

Nội dung TB: Thuốc thú y.

** Số TB: G/TBT/N/USA/903.*

Ngày TB 30/04/2014.

Nước TB: Hoa Kỳ.

Nội dung TB: Thiết bị giặt ủi (ICS 97.060) (HS 8450).

** Số TB: G/TBT/N/USA/904.*

Ngày TB: 30/04/2014.

Nước TB: Hoa Kỳ.

Nội dung TB: Sản phẩm thuốc lá.

TH

FTA VIỆT NAM - EU: LO NGẠI RÀO CẢN THƯƠNG MẠI

Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) dự kiến có thể kết thúc vào cuối năm 2014, mở ra nhiều hy vọng cho hàng hoá xuất khẩu (XK) của Việt Nam vào thị trường này từ việc cắt giảm các dòng thuế.

Tuy nhiên các doanh nghiệp (DN) XK nếu không được tham vấn thường xuyên và cụ thể về vấn đề này, những cơ hội có thể biến thành thách thức khi các DN chưa có sự chuẩn bị sẵn sàng với những quy định từ hiệp định.

Giảm thuế không phải là tất cả!

Theo đánh giá của các chuyên gia, hàng hoá XK của Việt Nam sẽ có được nhiều lợi ích hơn từ việc cắt giảm các dòng thuế theo EVFTA và có thể nâng kim ngạch XK sang EU lên đến 30 - 40%. Tuy nhiên, từ góc độ của các DN, ông Nguyễn Hoài Nam, Phó Tổng thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thuỷ sản Việt Nam (Vasep) cho rằng, EU là thị trường lớn, mang tính định hướng nên DN rất kỳ vọng vào việc giảm thuế, nhưng "giảm thuế không phải là tất cả!".

Theo ông Nam cho rằng Việt Nam là nước đứng thứ 3 về nuôi trồng và đứng thứ 4 về XK thuỷ sản, với nhiều mặt hàng như cá tra, tôm có thị phần lớn ở EU, nên các DN luôn chịu sự cạnh tranh rất khốc liệt với các đối thủ. Với đặc thù như vậy nên các DN XK thuỷ sản luôn phải đương đầu với rào cản do các nước đặt ra. Do đó, ông

Nam cho rằng, có thể hàng hoá XK của Việt Nam và thuỷ sản nói riêng được hưởng lợi về thuế, song với những vấn đề "không thuộc về thuế", đặc biệt là các rào cản bảo hộ mà nhiều nước đặt ra, nếu DN không đáp ứng được thì nguy cơ bị "loại" ra khỏi cuộc chơi là hoàn toàn có thể.

"Xu hướng bảo hộ ngày càng được nhiều nước sử dụng, do đó nếu không có sự tham vấn DN tốt thì có thể DN chỉ được hưởng một chút thuế nhưng lại mất đi những chi phí khác lớn hơn rất nhiều. Đơn cử như với cá tra, đây là mặt hàng có lợi thế ở nước ta, song châu Âu cũng có loài cá nước lạnh khác cạnh tranh với cá tra, nên EU có thể xây dựng các yêu cầu về TBT và SPS hay các rào cản như môi trường, an toàn kỹ thuật, trách nhiệm xã hội… đối với cá tra Việt Nam, do đó quá trình tham vấn và đàm phán rất cần lưu tâm xem khả năng đáp ứng của DN đến đâu", theo ông Nam.

Đối với ngành cà phê, lộ trình cắt giảm và mức thuế lại là vấn đề được các DN XK quan tâm. Bởi theo ông Nguyễn Viết Vinh, Tổng thư ký Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam (Vicofa), mặc dù thuế XK vào EU có mức trung bình là 2,6%, song ở từng mặt hàng thì lại có mức thuế khá cao. Theo đó, chỉ sản phẩm cà phê nhân có chất khử cà-phê-in được hưởng mức thuế 0%, còn cà phê nhân mà chưa có cà-phê-in có mức thuế 8,3%; cà phê rang xay có cà-phê-in là 7,5%, không có cà phê in là 9% và cà phê hoà tan là 9%. Đây là mức thuế khá cao, làm hạn chế khả năng cạnh tranh của các DN XK cà phê. Theo cam kết của WTO, thuế cho các sản phẩm cà phê nhân đã giảm về 0%, trong khi Việt Nam lại rất có thế mạnh XK sản phẩm này nên ông Vinh cho rằng, nếu EU vẫn giữ mức thuế trên 8% thì rất khó cải thiện được kim ngạch XK. Chưa kể, định hướng phát triển của ngành cà phê sắp tới sẽ nâng tỷ trọng cà phê chế biến từ 10% lên 20%, nên với mức thuế hiện nay là 9% cần phải có lịch trình tham vấn và nội dung đàm phán phù hợp, để đảm bảo mang lại lợi ích cho DN nhằm nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm thông qua giảm thuế.

Cam kết phù hợp với DN

Thuỷ sản hay cà phê là hai trong số những mặt hàng nông nghiệp XK có thế mạnh của Việt Nam, nên hai ngành này được kỳ vọng về những lợi ích mà các hiệp định thương mại tự do mang lại. Song, nếu quá trình đàm phán không đi kèm với việc tham vấn và lấy ý kiến từ chính các DN, thì những cơ hội có thể trở thành nguy cơ cho chính DN XK khi vào các thị trường có FTA. Bài học từ việc gia nhập WTO hay các hiệp định thương mại khác vẫn được các chuyên gia nhắc đến như một lời cảnh báo, khi có không ít ngành đã phải chịu sự tổn thương do không có sự chuẩn bị tốt khi hội nhập. Ông Ngô Văn Điểm, Phó chủ tịch Hội doanh nhân tư nhân

Việt Nam lo ngại: "Hiệp định được đàm phán ở tầng vĩ mô nhưng các nhà đàm phán chưa biết tầng vi mô là các DN và người sản xuất, kinh doanh chuẩn bị như thế nào? Thực tế từ khi tham gia WTO, DN nội càng thua thiệt so với DN nước ngoài, thị phần của DN ngoại tăng từ 50 lên 64%. Bởi vậy nếu chỉ lo "tầng trên" mà "tầng dưới" không được tham vấn đầy đủ, có sự chuẩn bị thì khó vượt qua, DN sẽ thua trên sân nhà, chứ chưa nói sân bạn".

Theo ông Trần Công Thắng, Trưởng bộ môn nghiên cứu chiến lược chính sách Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn, việc cắt giảm thuế sẽ giúp DN đẩy mạnh XK vào EU, song vẫn còn nhiều rào cản đặt ra. Đó là những yêu cầu về chỉ dẫn địa lý (GI), các rào cản SPS và TPT (các rào cản kỹ thuật và biện pháp vệ sinh, kiểm dịch động thực vật) hay các vấn đề liên quan đến chống bán phá giá, chống trợ cấp. Đối với một số ngành đặc thù mà Việt Nam có thế mạnh như tôm và cá tra, các rào cản xâm nhập EU lại đến từ các cam kết về thuế quan và phi thuế. "Do đó, cần đàm phán để DN xin được GI nhanh và rẻ nhất, đảm bảo giảm thuế xuống mức bằng hoặc thấp hơn các nước trong khu vực, các yêu cầu kỹ thuật không quá khắt khe để DN có khả năng đáp ứng"-ông Trần Công Thắng đề nghị.

Theo baohaiquan.vn

TCĐLCL VÀ DOANH NGHIỆP

HỖ TRỢ 44 LƯỢT DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

Dự án "Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2012-2015" được UBND tỉnh phê duyệt vào cuối tháng 12-2012. Tính đến thời điểm này, Sở Khoa học - Công nghệ (KH-CN) đã hỗ trợ được 44 lượt doanh nghiệp (DN) tham gia dự án với tổng số tiền hơn 3,3 tỷ đồng.

Theo Sở KH-CN, DN vừa và nhỏ chiếm phần lớn và có vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế hiện nay của địa phương. Sự ra đời của các DN vừa và nhỏ đã tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, giúp huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển… Tuy nhiên, loại hình DN này đang gặp khó khăn nhất trong cộng đồng DN. Mục tiêu của dự án "Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ giai đoạn 2012-2015" nhằm hỗ trợ cho các DN vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên cơ sở áp dụng các giải pháp năng suất và chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển của DN. Bên cạnh đó góp phần nâng cao nhận thức, năng lực cải tiến về năng suất, và chất

lượng sản phẩm hàng hóa theo cách tiếp cận mới cho DN, các cơ quan, ban, ngành có liên quan và cộng đồng trong tỉnh; tạo bước chuyển biến rõ nét về năng suất, chất lượng cho các DN vừa và nhỏ có sản phẩm hàng hóa chủ lực của tỉnh; nâng cao năng lực cạnh tranh của DN trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần đáng kể vào sự tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Các chương trình hỗ trợ và mức kinh phí hỗ trợ của dự án trong năm 2013 và năm 2014 tập trung vào các nội dung: Hỗ trợ toàn bộ kinh phí cho chương trình đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ và các vấn đề liên quan đến việc nâng cao năng suất chất lượng… Theo đó, các DN tham gia dự án được hỗ trợ tối đa 10 triệu đồng cho việc lập hồ sơ và cấp nhãn "Bông Sen xanh" cho các cơ sở lưu trú. Hỗ trợ tối đa 30 triệu đồng đối với các hoạt động tư vấn, chứng nhận, giám sát các hệ thống quản lý tiên tiến; Các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, các hoạt động xây dựng hệ thống ISO 9001, 9004; Chứng nhận sản phẩm hàng hóa phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; Các công cụ cải tiến như kaizen, 5S, 7 công cụ thống kê. Hỗ trợ tối đa 100 triệu đồng cho DN áp dụng các hệ thống ISO/IEC 17025, 17020, 27001, ISO 22000, ISO 26000, ISO 14001, TQM, SA8000, OHSAS 18000, HACCP… Riêng các DN áp dụng chương trình cải tiến năng suất, chất lượng thuộc các ngành chủ lực với các nội dung cải tiến tập trung chủ yếu từ đầu vào đến đầu ra sẽ được hỗ trợ mức tối đa 300 triệu đồng. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng (Sở KH-CN) cho biết, 5 ngành nghề thuộc các lĩnh vực được hỗ trợ, gồm: công nghiệp hỗ trợ; chế biến nông sản; chế biến thủy sản; du lịch - dịch vụ và thủ công mỹ nghệ, tiểu thủ công nghiệp.

Theo Sở KH-CN, qua quá trình triển khai thực tế, tổ chuyên viên giúp việc Ban Điều hành dự án đã đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh một số nội dung của dự án như: Điều chỉnh, bổ sung đối tượng của dự án là các DN Việt Nam thuộc các thành phần kinh tế, các hợp tác xã, trong đó ưu tiên các DN vừa và nhỏ và DN có sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh; Điều chỉnh tăng mức hỗ trợ kinh phí tư vấn, đánh giá chứng nhận, giám sát các hệ thống quản lý chất lượng; Điều chỉnh giảm kinh phí hỗ trợ tư vấn, đánh giá chứng nhận, giám sát hệ thống các tiêu chuẩn các trách nhiệm xã hội SA 8000; Điều chỉnh giảm kinh phí hỗ trợ chứng nhận sản phẩm hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Đăng ký nhãn hiệu chứng nhận cho Chương trình "Những địa chỉ tin cậy của du lịch tỉnh BR-VT".

Theo baobariavungtau

TỔNG KẾT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 144/2006/QĐ-TTG, QUYẾT ĐỊNH SỐ 118/2009/QĐ-TTG

Chiều nay (16/5) tại Hà Nội, Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) tổ chức Hội nghị tổng kết tình hình triển khai QĐ 144/2006/QĐ-TTg và QĐ 118/2009/QĐ-TTg và giới thiệu các nội dung chính trong Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Theo Báo cáo tổng kết, qua gần 08 năm triển khai thực hiện Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg và Quyết định số 118/2009/QĐ-TTg, việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 vào cơ quan hành chính nhà nước đã mang lại hiệu quả thiết thực, hỗ trợ đắc lực mục tiêu cải cách hành chính của Nhà nước. Cụ thể:

Hình thành khái niệm quản lý chất lượng trong dịch vụ hành chính công của các cơ quan hành chính nhà nước (CQHCNN). Chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý và cung cấp dịch vụ hành chính công được cải thiện thông qua việc chuẩn hóa các quy trình giải quyết công việc theo yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001. Theo đó, các quy trình giải quyết công việc được xây dựng một cách khoa học; trình tự, trách nhiệm giải quyết công việc được xác định rõ ràng, giảm thiểu sự đùn đẩy, trốn tránh trách nhiệm trong quá trình giải quyết công việc. Đa số các CQHCNN khi áp dụng ISO đều có xu hướng xây dựng và thực hiện các dịch vụ công với thời gian ngắn hơn so với các quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính. Hồ sơ, tài liệu được sắp xếp và lưu giữ một cách khoa học, dễ thấy và dễ tìm. Áp dụng HTQLCL, kết quả giải quyết công việc được theo dõi, định kỳ đánh giá, xác định các mặt tốt, mặt chưa tốt trong quá trình thực thi công vụ qua đó giúp CQHCNN tự khắc phục và cải tiến các hoạt động của cơ quan tốt hơn.

Có sự chuyển biến nhất định trong tư duy thực hiện hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Khái niệm "khách hàng" trong dịch vụ hành chính công được xác định và nhận thức rõ ràng hơn. Tư duy "phục vụ khách hàng", "phục vụ nhân dân", được thể hiện rõ ràng hơn trong quá trình thực thi công vụ, từng bước tạo được lòng tin và sự hài lòng của tổ chức, người dân khi đến cơ quan hành chính nhà nước.

Đã hình thành hệ thống cơ quan hành chính nhà nước áp dụng HTQLCL. Đến nay, đã có 5.824 cơ quan hành chính nhà nước được cấp giấy chứng nhận, trong đó có 4.435 cơ quan hành chính nhà nước trong 63 tỉnh, thành phố và 1389 cơ quan thuộc 20 Bộ, ngành. Tại các Bộ, ngành, tuy còn một số Bộ, ngành chưa triển khai theo đúng tiến độ quy định nhưng đa

số các Bộ, ngành đã triển khai việc xây dựng, áp dụng HTQLCL tại khối cơ quan Bộ, ngành và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Khái niệm HTQLCL theo ISO 9001 đã trở nên khá phổ biến và thông dụng trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước. Việc xây dựng và áp dụng HTQLCL cũng không còn là vấn đề mới, khó khăn như thời kỳ đầu triển khai thực hiện QĐ 144/2006/QĐ-TTg. Việc áp dụng ISO 9001 của một số CQHCNN đã trở thành công cụ quản lý hàng ngày và được xem là công cụ đắc lực giúp nâng cao chất lượng giải quyết công việc của CQHCNN.

Chính vì vậy, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg tiếp tục yêu cầu các CQHCNN đẩy mạnh việc xây dựng và áp dụng HTQLCL theo hướng giao trách nhiệm cho người đứng đầu CQHCNN tổ chức xây dựng, áp dụng, tự công bố và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện HTQLCL, đảm bảo tính hiệu lực và hiệu quả của việc áp dụng. Đồng thời, giao cho Thủ trưởng các Bộ, ngành, Chủ tịch UBND cấp tỉnh tổ chức theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị trực thuộc nhằm đánh giá chính xác kết quả giải quyết công việc của CQHCNN.

Hội nghị đã đánh giá những kết quả đạt được qua gần tám năm triển khai thực hiện đồng thời cũng rút ra các bài học kinh nghiệm đối với các vấn đề tồn tại, vướng mắc để tổ chức thực hiện tốt việc xây dựng và áp dụng HTQLCL vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Qua đó khẳng định rằng, để có thể triển khai thực hiện thành công Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, đòi hỏi phải có sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo các cấp, ý chí quyết tâm của lãnh đạo CQHCNN, sự nhận thức đúng đắn về HTQLCL của lãnh đạo và cán bộ trong cơ quan, đơn vị.

Theo Bộ KH&CN

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA MŨ BẢO HIỂM CHO NGƯỜI ĐI MÔ TÔ, XE GẮN MÁY, XE ĐẠP MÁY

Ngày 08/4/2014, Cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa (QLCL) phối hợp Cục Quản lý thị trường (QLTT), Đội 5 – Chi cục QLTT Hà Nội kiểm tra phát hiện 02 kho hàng tại ngõ 86/20 Trại Cá, phường Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội có hàng hóa (MBH và các loại mũ khác, quan sát qua cửa sổ), thời điểm đoàn đang kiểm tra thì cửa kho khóa. Đoàn kiểm tra đã liên hệ tổ trưởng dân phố tìm chủ kho hàng để làm việc, chủ kho không xuất hiện.

Đoàn kiểm tra đã được sự phối hợp tích cực của UBND, Công an phường thực hiện các thủ tục mở khóa kho để kiểm tra. Sau khi mở kho hàng, đoàn phát hiện trong kho có: 1 094 MBH có

tem CR, nhãn; 864 mũ giống MBH; 200 chiếc khóa của mũ; 150 lưỡi trai mũ; 40 tấm bìa (30cm x 40cm) trên đó có tem CR, nhãn chưa sử dụng (mũ trong kho có các loại: Kim Thịnh, FORUS, Napoli …chủ yếu do các cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh sản xuất). Cảm quan các loại mũ trên không đảm bảo chất lượng đoàn đã đề nghị Đội 5, Chi cục QLTT Hà Nội tạm giữ toàn bộ số hàng về kho của Đội 5 xem xét, xử lý theo quy định. Đề nghi Công an phường Trương Định điều tra, làm rõ hành vi làm hàng giả.

Ngày 10/4/2014, Đoàn liên ngành Cục QLCL, Cục QLTT đến làm việc với Chi cục QLTT Bắc Ninh để phối hợp kiểm tra cơ sở sản xuất MBH tại Quế Võ. Chi cục QLTT Bắc Ninh báo cáo, 17 giờ ngày 8/4/2014 Đội 6, Chi cục QLTT Bắc Ninh đã kiểm tra cơ sở sản xuất MBH tại thôn Quế Ô, xã Chi Lăng, Quế Võ, Bắc Ninh. Tại thôn Quế Ô có 02 cơ sở đang lắp ráp MBH (cơ sở không có đăng ký kinh doanh), Đội 6 đã tạm giữ toàn bộ số MBH và phương tiện sản xuất (máy khoan) của 02 cơ sở trên có tên sau:

- Một là cơ sở của ông Nguyễn Văn Tiệp, tạm giữ 295 MBH; 1,5 kg đinh tán; 01 máy khoan.

- Hai là cơ sở của ông Nguyễn Đình Chung, tạm giữ 315 MBH; 97 xốp; 0,8 kg đinh tán; 0,6 kg quai đeo; 01 máy khoan. Số hàng và phương tiên sản xuất tạm giữ tại kho của Đội 6, qua xem xét thì MBH chủ yếu mang nhãn Bktec, Napoli, Tuấn Nhung.

Theo portal.tcvn

AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ CÁC BƯỚC TRIỂN KHAI HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM ISO 22000 TẠI CÁC CƠ SỞ SXKDDV VỀ THỰC PHẨM

Theo thống kê của Cục An toàn thực phẩm (Bộ Y tế), trong 5 năm gần đây, toàn quốc đã ghi nhận 927 vụ ngộ độc thực phẩm với 30.733 người bị ngộ độc, trong đó có 229 người chết. Trung bình mỗi năm ở Việt Nam xảy ra 185 vụ với 6.147 người mắc và 46 người chết/năm. Nguyên nhân làm cho thực phẩm mất an toàn xuất phát chủ yếu từ các mối nguy sinh học chiếm trên 90% trên tổng số vụ.

Nhằm chủ động giảm thiểu tác động của mối nguy (sinh học, hóa học và khác) ảnh hưởng đến sức khỏe con người qua việc sử dụng thực phẩm không an toàn. Doanh nghiệp/cơ sở sản xuất - chế biến thực phẩm cần chọn cho mình một hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế để quản lý các hoạt động sản xuất – kinh doanh nhằm tạo ra các sản phẩm có chất lượng và an toàn cho người sử dụng.

Được ban hành vào năm 2005 bởi Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế, tiêu chuẩn ISO 22000 đến nay đã được xem là một trong những giải pháp tối ưu. Điều này được thể hiện qua việc, ISO 22000 đã kế thừa 8 nguyên tắc

quản lý chất lượng, chu trình liên tục cải tiến P-D-C-A nổi tiếng từ tiêu chuẩn ISO 9001, đồng thời được kết hợp nhuần nhuyễn với phương pháp tiếp cận dựa trên các nguyên tắc HACCP để kiểm soát các mối nguy an toàn thực phẩm.

Tiêu chuẩn ISO 22000 được thiết kế cho tất cả các tổ chức trong chuỗi cung ứng thực phẩm, nghĩa là "từ nông trại đến bàn ăn", bao gồm cả các tổ chức có liên quan như nhà sản xuất bao bì, dụng cụ, thiết bị, các dịch vụ về thực phẩm.... Tuy nhiên, mức độ áp dụng ISO 22000 ở Việt Nam đến thời điểm này chưa nhiều và rộng rãi như ISO 9000. Tổng chứng chỉ ISO 22000 đã được cấp cho doanh nghiệp/công ty trong ngành sản xuất Thực phẩm – Đồ uống ở Việt Nam hiện tại chưa tới 300 chứng chỉ. Điều này, cho thấy các doanh nghiệp chưa thấy được lợi ích lâu dài và hiệu quả khi xây dựng và áp dụng ISO 22000, thậm chí có doanh nghiệp còn sợ ISO 22000 gây khó khăn trong việc sản xuất kinh doanh.

Qua thực tế triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo ISO 22000 tại các công ty/doanh nghiệp: Cty Cổ phần XNK Huy Quang (Chế biến lợn đông lạnh xuất khẩu), CTy Cổ phần Sữa Quốc tế (Sữa tươi, Sữa chua uống...), CTy Cổ phần Nước khoáng Vĩnh Hảo (SX Nước khoáng và Nước giải khát đóng chai), CTy Cổ phần VINE - Nhà hàng V.I.N.E (Cung cấp dịch vụ ăn uống), .. ISO 22000 đã chứng tỏ các lợi ích không thể phủ nhận sau:

- Tiêu chuẩn hóa toàn bộ hoạt động quản lý sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở.
- Theo dõi được các yếu tố bên trong và bên ngoài có ảnh hưởng đến sự mất an toàn của thực phẩm.
- Giảm tối đa các nguy cơ ngộ độc, kiện cáo, phàn nàn của khách hàng liên quan đến sản phẩm cung cấp.
- Thỏa mãn được các yêu cầu về luật định, chế định về an toàn thực phẩm.
- Giảm các chi phí liên quan đến hoạt động kiểm tra, đánh giá của khách hàng và của các cơ quan quản lý nhà nước về thực phẩm.
- Tăng lợi thế cạnh tranh, từ đó có nhiều cơ hội thâm nhập vào các thị trường có yêu cầu khắt khe về an toàn thực phẩm trên toàn thế giới.
- Việc triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 22000 tại doanh nghiệp/ cơ sở sản xuất thực phẩm là một quá trình lâu

dài, đòi hỏi có một nguồn lực thích hợp, quá trình này có thể tóm tắt qua các bước như sau:

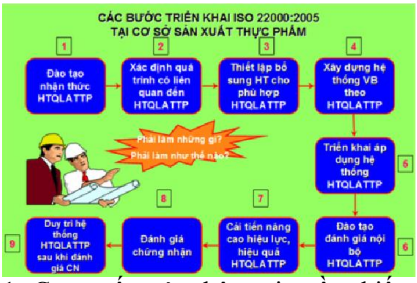

1. Cung cấp các thông tin cần thiết để lãnh đạo doanh nghiệp xác định cam kết của mình.

2. Đánh giá và lập kế hoạch:

Đánh giá thực trạng của các hoạt động quản lý an toàn thực phẩm, ..

3. Tư vấn, hướng dẫn xây dựng hệ thống tài liệu quản lý theo ISO 22000.

4. Hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng hệ thống tài liệu vào thực tế.

5. Hướng dẫn đánh giá và cải tiến hệ thống ISO 22000.

6. Chuẩn bị cho đánh giá chứng nhận:

- Cung cấp các thông tin về các tổ chức chứng nhận.
- Hỗ trợ Doanh nghiệp liên hệ và làm thủ tục đăng ký chứng nhận.

7. Tư vấn duy trì và cải tiến hệ thống ISO 22000 sau chứng nhận.

Theo VPC.VN

CHU TRÌNH PDCA TRONG CÁC YÊU CẦU CỦA ISO 9001

PDCA (Lập kế hoạch – Thực hiện – Kiểm tra – Hành động) là chu trình cải tiến liên tục. Trên thực tế việc thực hiện PCDA phức tạp hơn nhiều so với tên của nó. Tuy nhiên, nếu như bạn quan tâm đến ISO 9001 thì bạn sẽ thấy chu trình PCDA là nền tảng cho các chu trình cải tiến trong ISO 9001. Làm chủ được PDCA bạn cũng sẽ làm chủ được hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001.

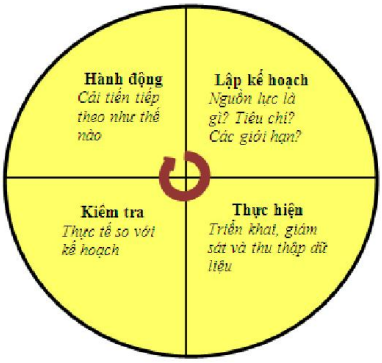

Chu trình PDCA

Chu trình PDCA được nghiên cứu và phát triển bởi Tiến sĩ Walter Shewhart - một trong những người đi đầu trong lĩnh vực quản lý chất lượng. Tiến sĩ W.Edwards Deming thường gọi đó là PDSA (Plan, Do, Study, Act) hay Lập kế hoạch, Thực hiện, Nghiên cứu, Hành động bởi ông quan niệm rằng hoạt động "Kiểm tra - Check" chú trọng vào rà soát, đánh giá hơn là phân tích.

Hầu hết mọi người đều dành phần lớn thời gian vào hai hoạt động Lập kế hoạch và Thực hiện mà có xu hướng bỏ qua hoạt động Kiểm tra và Hành động. Hệ thống quản lý chất lượng

theo tiêu chuẩn ISO 9001 là một hệ thống cân bằng do đó để giữ cho hệ thống ISO hoạt động có hiệu lực thì chúng ta cần phải đánh giá đồng đều mỗi yếu tố trong PDCA, tránh việc chỉ xem xét riêng lẻ một yếu tố như Lập kế hoạch, Thực hiện hay Kiểm tra, Hành động.

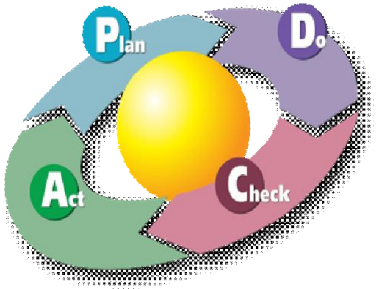

Lập kế hoạch

Doanh nghiệp nên có một chu trình lập kế hoạch hàng năm như kế hoạch sản xuất kinh doanh bao gồm: tầm nhìn/nhiệm vụ, chính sách chất lượng, mục tiêu hoạt động, ngân sách, kế hoạch bảo dưỡng, các tiêu chuẩn, sự kiện quan trọng và giới thiệu sản phẩm/ thị trường/quá trình mới.

Đây là những yếu tố cần được lên kế hoạch. ISO 9001 đưa ra các yếu tố hoạch định trên trong 7 mục.

Thực hiện

Các bước Thực hiện diễn ra thường xuyên hơn, có thể trong chu kỳ hàng tháng nó tạo ra các dữ liệu để đo lường và phân tích và được xem như kết quả của việc thực hiện kế hoạch hàng năm. Việc Thực hiện tập trung nhiều trong Mục 7 – Tạo sản phẩm. Hầu hết các hồ sơ của hệ thống ISO tại doanh nghiệp được tạo ra trong các quá trình tại mục 7.

Kiểm tra

Khi bạn có dữ liệu từ bước thực hiện, bạn cần tiến hành phân tích và nghiên cứu dữ liệu (PDSA), không chỉ kiểm tra để xem các bước thực hiện đã hoàn thành hay chưa hoặc kiểm tra xem dữ liệu đã đầy đủ hay chưa. Chúng ta cần phân tích và tìm hiểu xem dữ liệu muốn nói gì với chúng ta thông qua việc chuyển đổi dữ liệu thành thông tin.

Tiêu chuẩn ISO 9001 xác định rõ những quá trình kiểm tra khác nhau, như là chu trình đo lường và phân tích để định rõ tổ chức tiến hành kế hoạch năm đạt như thế nào.

Việc kiểm tra hàng tháng hoặc hàng quý là rất thực tế, mặc dù nhiều công ty cho rằng một cuộc đánh giá định kỳ hàng năm, sự xem xét của lãnh đạo hay tiến hành khảo sát sự hài lòng của khách hàng như một sự kiểm tra đầy đủ về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001.

Nếu mô hình kinh doanh hoàn toàn ổn định với rất ít hoặc gần như không có sự cạnh tranh và một môi trường, ngành công nghiệp hay thị trường ổn định thì chúng ta có thể tránh khỏi việc kiểm tra định kỳ hàng năm. Nhưng có bao nhiêu doanh nghiệp có thể đạt được các điều kiện như trên?

Hành động

Hành động được thực hiện không chậm trễ nhằm loại bỏ những thiếu sót, được xác định thông qua việc đo lường, phân tích giữa các kế hoạch năm và hồ sơ dữ liệu trong thực tế. Tất nhiên có yếu tố Hành động trong sự xem xét của lãnh đạo vì sau khi chúng ta xem xét các yếu tố đầu vào cần thiết, chúng ta có nghĩa vụ phải phân công tới từng cá nhân để thực hiện hành động khắc phục cần thiết.

Tiêu chuẩn ISO 9001 yêu cầu có hành động rõ ràng như cô lập sản phẩm không phù hợp, thực hiện hành động khắc phục và có thể cả hành động phòng ngừa những sản phẩm không đủ tiêu chuẩn.

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 không phải là một chu trình PDCA đơn lẻ. Đó thực chất là một loạt các chu trình PDCA. Mục 7 không chỉ đơn thuần là Thực hiện. Việc tạo sản phẩm bản thân nó là một chu trình PDCA được bắt đầu bằng việc lên kế hoạch các yêu cầu và nhu cầu thực hiện.

Tiếp theo, "Thiết kế và phát triển" là Thực hiện, "Xem xét thiết kế và phát triển" là Kiểm tra, và "xoát xét lại thiết kế phát triển" là Hành động.

Chu trình PDCA tương tự hiện hữu trong các hoạt động như: đào tạo, hệ thống tài liệu, mua hàng, đánh giá, hành động khắc phục... Toàn bộ khái niệm về cải tiến liên tục được dựa trên chu trình PDCA.

Theo VPC

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG ĐÁNH GIÁ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TCVN ISO 9001:2008

Ngày 6/5/2014, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 1581/BKHCN-TĐC gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn hoạt động đánh giá, cấp Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008.

Theo quy định tại quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, trong quá trình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL), cơ quan áp dụng HTQLCL không thuê các tổ chứng nhận độc lập đánh giá và thay thế việc cấp giấy chứng nhận bằng công bố HTQLCL phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008. Do đó, trong thời gian chuyển tiếp việc thực hiện theo quy định tại quết định số 144/2006/QĐ-TTg và Quyết định số 118/2009/QĐ-TTg sang quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, Bộ KH&CN hướng dẫn:

1. Về hoạt động đánh giá (chứng nhận, giám sát, điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng, chứng nhận lại).

a. Trước ngày 18/5/2014 (thời điểm quyết định số 19/2014/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành): Các cơ quan đã được phê duyệt kế hoạch đánh giá thì tiếp tục thực hiện theo kế hoạch; chi phí đánh giá được thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

b. Kể từ ngày 18/5/2014 về sau: cơ quan không thực hiện hoạt động đánh giá theo đúng quy định tại Quyết định số 19/2014 QĐ-TTg.

c. Đối với các cơ quan đã ký hợp đồng đánh giá với tổ chức chứng nhận, căn cứ hướng dẫn tại điểm a và b nêu trên, tiến hành thanh quyết toán chi phí đánh giá và thanh lý hợp đồng với tổ chức chứng nhận theo quy định hiện hành.

2. Về việc cấp giấy chứng nhận HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008:

a. Trước ngày 18/5/2014, Bộ KH&CN (tổng cục tiêu chuẩn Đo lường chất lượng) vẫn tiếp nhận và xử lý đối với các hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đầy đủ, hợp lệ.

b. Kể từ ngày 18/5/2014 về sau, Bộ KH&CN (tổng cục tiêu chuẩn Đo lường chất lượng) sẽ không nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận, các cơ quan nghiên cứu Quyết định số 19/2014-TTg để thực hiện bố HTQLCL phù hợp với tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định.

3. Về hoạt động tư vấn xây dựng HTQLCL

Các cơ quan đã ký hợp đồng tư vấn với tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập: tiếp tục thực hiện theo hợp đồng, chi phí tư vấn được thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Trường hợp trong hợp đồng có quy định căn cứ để thanh lý hợp đồng vấn là khi cơ quan được cấp giấy chứng nhận thì kể từ khi Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành, căn cứ này được thay thế bằng việc cơ quan công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

Theo portal.tcvn.vn

QUY CHUẨN KỸ THUẬT THIẾT BỊ THU TÍN HIỆU TRUYỀN HÌNH SỐ VỆ TINH

Ngày 08/05/2014, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ra Thông tư số 06/2014/TT-BTTTT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị thu tín hiệu truyền hình số vệ tinh DVB-S và DVB-S2", ký hiệu QCVN 80:2014/BTTTT.

Theo đó, quy chuẩn này quy định các yêu cầu về thu vài giải mã tín hiệu, yêu cầu về nguồn điện, tương thích điện từ, nâng cấp phần mềm, yêu cầu tính năng... đối với thiết bị thu dùng để thu, giải mã tín hiệu truyền hình vệ tinh không khóa mã công nghệ DVB-S và/ hoặc DVB-S2, hỗ trợ SDTV/HDTV tại Việt Nam.

Theo đó, thiết bị thu phải thu tuân thủ yêu cầu về tương thích điện từ

theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7600:2010 (IEC/CISPR 13:2009);

Và có hỗ trợ khả năng hiển thị thông tin về chất lượng tín hiệu và thông tin về cường độ tín hiệu trên màn hình thiết bị thu hình; có khả năng hoạt động trong nguồn điện có điện áp từ 90 VAC đến 240 VAC với tần số điện áp từ 47 Hz đến 63 Hz...

Đặc biệt, thiết bị thu phải có ít nhất 01 cơ chế để nâng cấp phần mềm hệ thống.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/10/2014.

Theo portal.tcvn

QUY CHUẨN KỸ THUẬT ĐỐI VỚI THÓC NHẬP KHO DỰ TRỮ QUỐC GIA

Ngày 24/4/2014, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 53/2014/TT-BTC về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thóc dự trữ quốc gia. Quy chuẩn có ký hiệu QCVN 14: 2014/BTC, thay thế QCVN 14: 2011/BTC.

Theo đó chỉ tiêu chất lượng của thóc xuất kho dự trữ quốc gia được quy định theo thông tin (trong bảng).

Thông tư cũng quy định trước khi bốc xếp thóc lên các phương tiện vận chuyển hoặc đưa thóc vào kho phải chuẩn bị đầy đủ phương tiện, dụng cụ, hướng dẫn cho người lao động, bảo đảm an toàn người và hàng hóa. Các phương tiện vận chuyển thóc phải sạch sẽ và đảm bảo che mưa, nắng. Không để thóc chung với hóa chất và các loại hàng hóa khác dễ gây bẩn làm ảnh hưởng đến chất lượng thóc.

Chỉ tiêu	C/lượng
1. Độ ẩm, % khối lượng, không lớn hơn Đối với các tỉnh đồng bằng Nam Bộ và thành phố Hồ Chí Minh	14,0 15,5
2. Tạp chất, % khối lượng, không lớn hơn	5,0
3. Hạt không hoàn thiện, % khối lượng, không lớn hơn	10,0
4. Hạt vàng, % khối lượng, không lớn hơn	1,25
5. Hạt bạc phấn, % khối lượng, không lớn hơn	10,0
6. Hạt lẫn loại, % khối lượng, không lớn hơn	10,0

Về phương thức bảo quản trong Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này quy định hai phương thức bảo quản: bảo quản thóc đổ rời trong điều kiện áp suất thấp và bảo quản thóc đóng bao trong điều kiện áp suất thấp. Thông tư có hiệu lực từ ngày 03/11/2014 và thay thế Thông tư số 204/2011/TT-BTC.

Theo portal.tcvn

VĂN BẢN PHÁP LUẬT

Thông tư sửa đổi Điều 2 Quyết định số 04/2008/QĐ-BKHCN về việc ban hành và thực hiện

Ngày 31 tháng 3 năm 2014, Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 02/2014/TT-BKHCN về việc sửa đổi

Điều 2 Quyết định số 04/2008/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành và thực hiện " Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy".

Với các nội dung sửa đổi Điều 2 Quyết định số 04/2008/QĐ-BKHCN ngày 28/4/2008 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc ban hành và thực hiện "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy".

Sửa đổi điều 2 như sau: "Điều 2: Mũ bảo hiểm cho người đi xe mô tô, xe máy, xe gắn máy, xe đạp máy, xe máy điện, xe đạp điện và các loại xe tương tự xe mô tô, xe máy, xe gắn máy (sau đây gọi tắt là mũ bảo hiểm cho người đi xe mô tô, xe máy) sản xuất trong nước, nhập khẩu chỉ được lưu thông trên thị trường sau khi đã được chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02:2008/BKHCN ban hành kèm theo quyết định số 04/2008/QĐ – BKHCN ngày 28/4/2008 của bộ KH&CN".

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2014.

Theo portal.tcvn

Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN quy định về kiểm tra nhà nước về đo lường.

Ngày 17/12/2013, Bộ KH&CN đã ban hành Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN quy định về kiểm tra nhà nước về đo lường bao gồm kiểm tra đối với phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn khi nhập khẩu, trong sản xuất, trên thị trường, trong sử dụng; kiểm tra hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

Chương I : Quy định chung

Điều 1. Pham vi điều chỉnh

Thông tư này quy định kiểm tra nhà nước về đo lường bao gồm:

- Kiểm tra đối với phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn khi nhập khẩu, trong sản xuất, trên thị trường hoặc trong sử dụng.
- Kiểm tra hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.
- Kiểm tra đối với phương tiện đo, chuẩn đo lường, phép đo bức xạ, hạt nhân, kiểm tra hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường bức xạ, hạt nhân,.. và các thiết bị khác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan thực hiện kiểm tra:

- Tổ chức, cá nhân nhập khẩu, sản xuất, lưu thông trên thị trường phương tiện đo, hàng đóng gói sẵn.
- Tổ chức, cá nhân sử dụng phương tiện đo, thực hiện phép đo.
- Tổ chức được chỉ định giữ chuẩn quốc gia.
- Tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được chỉ định.

- Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Chuẩn đo lường là phương tiện kỹ thuật để thể hiện, duy trì đơn vị đo của đại lượng đo và được dùng làm chuẩn để so sánh với phương tiện đo hoặc chuẩn đo lường khác.

- Chất chuẩn là một loại chuẩn đo lường đặc biệt có độ đồng nhất và ổn định nhất định đối với một hoặc một số thuộc tính. Chất chuẩn được sử dụng để hiệu chuẩn, kiểm định thiết bị, phương tiện đo, đánh giá phương pháp đo hoặc để xác định giá trị về thành phần, tính chất của vật liệu.

- Phương tiện đo là phương tiện kỹ thuật để thực hiện phép đo.

- Phạm vi đo là khoảng giá trị mức đo của phương tiện đo theo công bố.

- Phép đo là tập hợp những thao tác để xác định giá trị đo của đại lượng cần đo.

- Hàng đóng gói sẵn theo định lượng là hàng hóa được định lượng theo đơn vị đo khối lượng, thể tích, chiều dài, diện tích hoặc theo số đếm, được đóng gói và ghi định lượng trên nhãn hàng hóa mà không có sự chứng kiến của bên mua.

- Kiểm định là hoạt động đánh giá, xác nhận đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo theo yêu cầu kỹ thuật đo lường.

- Hiệu chuẩn là hoạt động xác định, thiết lập mối quan hệ giữa giá trị đo của chuẩn đo lường, phương tiện đo với giá trị đo của đại lượng cần đo.

- Thử nghiệm là việc xác định một hoặc một số đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Yêu cầu kỹ thuật đo lường là tập hợp các quy định về đặc tính kỹ thuật đo lường của chuẩn đo lường, phương tiện đo, phép đo hoặc lượng của hàng đóng gói sẵn do tổ chức, cá nhân công bố hoặc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

- Các thuật ngữ khác được hiểu theo quy định tại Điều 3 của Luật Đo lường.

Điều 4. Hình thức kiểm tra nhà nước về đo lường, biện pháp kiểm tra đặc thù

1. Hình thức kiểm tra của nhà nước về đo lường:

- Kiểm tra thường xuyên được tiến hành theo chương trình, kế hoạch đã được cơ quan quản lý nhà nước về đo lường có thẩm quyền phê duyệt.

- Kiểm tra đột xuất được tiến hành khi giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đo lường hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Kiểm tra đặc thù là biện pháp nghiệp vụ kiểm tra có sử dụng phương tiện giao thông, trang thiết bị, phương

tiện kỹ thuật chuyên dùng thực hiện lấy mẫu, kiểm tra trước khi xuất trình quyết định kiểm tra theo yêu cầu của cơ quan quản lý về đo lường.

Điều 5. Phương thức kiểm tra nhà nước về đo lường

1. Kiểm tra nhà nước về đo lường được tổ chức thực hiện theo phương thức đoàn kiểm tra:

Đoàn kiểm tra do Thủ trưởng cơ quan thực hiện kiểm tra thành lập trong quyết định kiểm tra nhà nước về đo lường.

Thành phần của đoàn kiểm tra bao gồm: Trưởng đoàn và thành viên, số lượng thành viên đoàn kiểm tra tùy thuộc vào nội dung kiểm tra và do Thủ trưởng cơ quan thực hiện kiểm tra quyết định.

Trưởng đoàn là cán bộ quản lý thuộc cơ quan thực hiện kiểm tra. Trưởng đoàn chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ của đoàn; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên; chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra; tổ chức thực hiện lập biên bản kiểm tra hoặc biên bản vi phạm hành chính theo quy định; thông qua hồ sơ, biên bản đề trình cơ quan ra quyết định kiểm tra, chuyển cho cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Thành viên

Cán bộ kỹ thuật có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực đo lường cần kiểm tra và làm nhiệm vụ kiểm tra về kỹ thuật đo lường;

Người của cơ quan thực hiện kiểm tra, người được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, thanh tra viên khoa học và công nghệ, công an, quản lý thị trường, người của cơ quan, tổ chức khác được cử tham gia đoàn kiểm tra và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng đoàn kiểm tra.

Thành viên đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, xử lý theo phân công và quy định của pháp luật.

Trưởng đoàn, cán bộ kỹ thuật quy định tại Điểm a và người của cơ quan thực hiện kiểm tra quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều này phải có chứng chỉ hoàn thành khoá đào tạo nghiệp vụ kiểm tra nhà nước về đo lường do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức. (Còn nữa).

Theo TCVN-net

TIN HOẠT ĐỘNG

1. TIN THẾ GIỚI

➢ Hội thảo giới thiệu về công nghệ bọt khí Nhật Bản

Ngày 05/5/2014, hưởng ứng ngày khoa học và Công nghệ Việt Nam, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã phối hợp với Hiệp hội Công nghệ Bọt khí Nhật Bản tổ chức buổi Hội thảo giới thiệu về công nghệ bọt khí Nhật Bản.

Tham dự hội thảo có ông Toshihiro Fujita – Phó Chủ tịch hiệp hội Công nghiệp Bọt khí Nhật Bản, các chuyên

gia Nhật Bản, các cán bộ Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam và các đơn vị ban ngành có liên quan.

Mục đích của hội thảo nhằm giới thiệu về công nghệ bọt khí, một công nghệ cải tiến có tiềm năng được sử dụng rộng rãi trong các ứng dụng của các ngành công nghiệp, như công nghiệp tẩy rửa, nông nghiệp và sản xuất thực phẩm, y tế… Nó sẽ tạo ra các ngành công nghiệp quan trọng trong tương lai không xa.

Tại hội thảo, tiến sĩ Toshihiro Fujita tập trung trình bày, giới thiệu về sự hình thành, đo lường, ứng dụng và tầm quan trọng của tiêu chuẩn Quốc tế trong phạm vi của ISO/TC 281, thảo luận về hiện trạng, hoạt động và kế hoạch trương lai.

Các thành viên tham gia rất sôi nổi, hào hứng thảo luận, tìm hiểu và hỏi đáp các thắc mắc về công nghệ này. Hội thảo kết thúc tốt đẹp sau cuộc thảo luận nội bộ của các chuyên gia.

Theo portal.tcvn

➢ **Việt Nam mong muốn Hoa Kỳ giảm các rào cản thương mại**

Ngày 18/4, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch nước Trương Tấn Sang đã tiếp thân mật Đoàn đại biểu cấp cao Thượng viện Hoa Kỳ do Chủ tịch Thường trực Thượng viện Hoa Kỳ Patrick Leahy dẫn đầu thăm chính thức Việt Nam.

Chủ tịch Thường trực Thượng viện Hoa Kỳ cho rằng quan hệ hai nước Việt Nam - Hoa Kỳ đã có những bước phát triển rất đáng khích lệ, thực chất và hiệu quả hơn trên nhiều lĩnh vực, nhất là sau khi quan hệ đối tác toàn diện hai nước được thiết lập trong chuyến thăm của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang tới Hoa Kỳ vào tháng 7/2013; đồng thời khẳng định Hoa Kỳ luôn mong muốn tăng cường hợp tác hiệu quả hơn nữa với Việt Nam, đặc biệt là trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo, phối hợp giải quyết các vấn đề hậu quả chiến tranh như chất độc da cam và rà phá bom mìn; nhấn mạnh tầm quan trọng của hợp tác giữa hai nước Việt Nam - Hoa Kỳ nhằm góp phần duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Các thượng nghị sỹ Hoa Kỳ bày tỏ vui mừng vì quan hệ của hai nước đã chuyển sang một trang mới tốt đẹp hơn, đánh giá cao những thành tựu đổi mới đã tạo điều kiện để Việt Nam thực hiện ngày càng tốt hơn các vấn đề xã hội, đặc biệt là công cuộc xóa đói giảm nghèo.

Chủ tịch nước Trương Tấn Sang cám ơn và đánh giá cao vai trò của Thượng viện Hoa Kỳ trong việc thúc đẩy quan hệ hợp tác hai nước thời gian qua, cho rằng chuyến thăm Việt Nam lần này của ngài Chủ tịch Thường trực Thượng viện là dấu mốc quan trọng, góp phần đưa quan hệ hai nước phát triển sâu sắc và thực chất

hơn, phù hợp với quan hệ đối tác toàn diện đã được thiết lập giữa hai nước.

Theo Báo Vietnam Plus

➢ **EU tiến tới quy định dán nhãn xuất xứ lên sản phẩm**

Nghị viện châu Âu (EP) ngày 15/4 đã bỏ phiếu thông qua việc bắt buộc các nhà sản xuất dán nhãn nước xuất xứ - "Made in" lên tất cả các mặt hàng không phải thực phẩm.

Nghị sỹ phái trung-hữu trong EP Sirpa Pietikainen cho biết gần đây, những sản phẩm mới đổ vào thị trường châu Âu và những hình thức kinh doanh mới, như thương mại điện tử xuất hiện nhưng đại đa số sản phẩm (khoảng 99,7%) không được bất cứ nhà chức trách nào kiểm tra.

Theo ông Pietikainen, cần tăng cường giám sát để bảo đảm các sản phẩm vào thị trường Liên minh châu Âu (EU) là an toàn và theo đúng các quy định của khối.

Nhiều nhà lập pháp cảnh báo rằng luật mới có thể sẽ khiến các công ty phải đối mặt với khối lượng công việc giấy tờ lớn hơn.

Quan điểm này được chính phủ các nước Đức, Anh đồng tình vì cho rằng các quy định mới sẽ đi ngược lại tự do thương mại, bảo vệ nền công nghiệp.

Tuy nhiên, một số nhà sản xuất lại ủng hộ điều luật mới, với hy vọng rằng nó sẽ thúc đẩy việc chống lại những sản phẩm rẻ hơn của Trung Quốc hay Ấn Độ. Ngoài ra, các quốc gia Nam Âu như Italy, Tây Ban Nha và Pháp cũng ủng hộ luật trên.

Ông Fabio Aromatici thuộc Hiệp hội công nghiệp giầy dép Italy, cho rằng dán nhãn "Made in" thể hiện quyền được biết về nguồn gốc sản phẩm của người tiêu dùng.

Bên cạnh đó, luật mới sẽ hỗ trợ cho các công ty EU lựa chọn chiến lược sản xuất trong nước và thúc đẩy ngành công nghiệp sản xuất của EU.

Hiện nay, việc gắn nhãn mác xuất xứ của sản phẩm là tự nguyện trong EU. Năm ngoái, Ủy ban châu Âu (EC) đã đề xuất luật trên nhưng vấp phải sự phản đối của một số nước EU.

Theo Báo Vietnam Plus

2. TIN TRONG NƯỚC

➢ **Hội thảo giới thiệu hoạt động Ban kỹ thuật và xây dựng tiêu chuẩn ASTM**

Ngày 12/5/2014, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phối hợp với Hiệp hội Vật liệu và Thử nghiệm Mỹ (ASTM International) tổ chức Hội thảo giới thiệu hoạt động Ban kỹ thuật và xây dựng tiêu chuẩn ASTM tại trụ sở của Tổng cục. Diễn giả của Hội thảo là bà Teresa J.Cendrowska- Phó Chủ tịch, Hợp tác toàn cầu ASTM International và ông Liu Fei- Trưởng đại diện, Văn phòng ASTM International tại Trung Quốc.

Hội thảo được tổ chức nhằm giúp các thành viên Ban kỹ thuật Việt Nam hiểu rõ hơn về cơ chế hoạt động,

thành viên, cơ cấu Ban kỹ thuật ASTM International và các hoạt động liên quan đến xây dựng tiêu chuẩn ASTM. ASTM International được thành lập năm 1898, là tổ chức phi lợi nhuận, liên quan đến lĩnh vực tư nhân, diễn đàn toàn cầu để xây dựng các tiêu chuẩn quốc tế đồng thuận và các dịch vụ liên quan. Các tiêu chuẩn ASTM được sử dụng trên toàn thế giới và do các chuyên gia kỹ thuật trên toàn thế giới xây dựng. Hàng năm có trên 12,000 tiêu chuẩn ASTM được ban hành. Hiện ASTM International có 143 Ban kỹ thuật với trên 30,000 thành viên từ 150 quốc gia. Thành viên của Việt Nam trong ASTM là có 22 thành viên kỹ thuật và 11 thành viên sinh viên.

Để giảm thiểu những rào cản khi sử dụng và áp dụng các tiêu chuẩn của ASTM và tạo thuận lợi để gia tăng sự tham gia tích cực của các chuyên gia kỹ thuật từ khắp nơi trên thế giới, ASTM International đã ký kết Bản ghi nhớ hợp tác (MOU) với nhiều Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc gia và khu vực trên toàn cầu trong đó có Việt Nam (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng). ASTM International đã ký kết MOU với Tổng cục năm 2004, cho phép Tổng cục (Trung tâm Thông tin) sử dụng và cung cấp các tiêu chuẩn ASTM bản quyền tại Việt Nam với mức giá ưu đãi. Sau 10 năm ký kết MOU, ASTM International đã đánh giá cao sự hợp tác của Tổng cục và đã trao Giấy chứng nhận cho Tổng cục về sự đóng góp và hợp tác tốt đẹp này

Theo portal.tcvn.vn

➢ Ngày KH&CN Việt Nam: Ngày hội của những người làm khoa học

Ngày 18/5, lần đầu tiên, Ngày Khoa học công nghệ Việt Nam sẽ chính thức được Thủ tướng Chính phủ phát động. Đây là sự kiện quan trọng, ghi dấu sự quan tâm của Đảng, Chính phủ và toàn xã hội với một lĩnh vực trọng yếu trong tiến trình phát triển và hiện đại hóa đất nước - đó là khoa học và công nghệ.

Từ trung ương

Ngày KH&CN sẽ thực sự trở thành ngày hội để tôn vinh những người làm khoa học. Đây cũng chính là cơ hội để tuyên truyền phổ biến giáo dục về vai trò của KH-CN, đường lối chính sách, pháp luật phục vụ phát triển KH&CN như là quốc sách hàng đầu (Hiến pháp 2013). Mục đích của ngày KH&CN là không chỉ tạo ra ngày hội dành cho những người làm khoa học mà là cả xã hội nhằm nâng cao ý thức về KH&CN, ý thức tự trọng, tự tôn dân tộc và ủng hộ KH&CN. Đây phải trở thành ngày hội của tất cả mọi người.

TS. Nghiêm Vũ Khải, nguyên Thứ trưởng Bộ KH&CN chia sẻ, đất nước chúng ta có rất nhiều ngày kỷ niệm, như Ngày nhà giáo Việt Nam, Ngày thầy thuốc Việt Nam, Ngày thương binh liệt sỹ, Ngày Phụ nữ quốc tế,…Nhưng vẫn chưa có ngày dành

cho KH&CN, mặc dù KH&CN là quốc sách hàng đầu.

Đến địa phương

Tại nhiều địa phương, rất nhiều hoạt động sẽ đồng loạt được tổ chức như: Tại Bắc Giang diễn ra hoạt động trình diễn kết nối cung cầu công nghệ khu vực Bắc Bộ năm 2014 và Hội thảo "Đẩy mạnh ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế xã hội khu vực trung du và miền núi phía Bắc".

Tại Đà Nẵng diễn ra Hội thảo Cơ chế chính sách KHCN và Hội thảo quốc tế Truyền thông KHCN - đổi mới sáng tạo. Tại Thái Nguyên phát sóng hàng tuần các phóng sự từ 5-6 phút về thành tựu trong lĩnh vực KHCN của tỉnh. Tại Phú Thọ phát động Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh, đồng thời mở cửa các phòng thí nghiệm, thử nghiệm….

Trong khuôn khổ chào mừng ngày hoạt động KH&CN, ngày 16/5, Sở KH-CN đã tổ chức họp mặt Ngày KH&CN Việt Nam (18/5).

Theo Báo cáo hoạt động KH&CN của Sở KH&CN, đến nay đã có 291 đề tài được thực hiện, dự án cấp tỉnh và 500 đề tài cấp cơ sở và doanh nghiệp trên nhiều lĩnh vực. Trong giai đoạn tới, ngành KH-CN đề ra mục tiêu thực hiện 19 chương trình, đề tài, trong đó ưu tiên tập trung ứng dụng tiến bộ KH-CN vào sản xuất và đời sống để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội...

Nhân dịp này, Sở KH&CN đã tặng giấy khen cho 12 ý tưởng sáng tạo đoạt giải cuộc thi "Ý tưởng sáng tạo KH-CN" năm 2014 bao gồm 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba và 08 giải khuyến khích cho các cá nhân và tập thể trong Sở.

Từ 16- 24/5 Sở KH&CN tỉnh tổ chức trưng bày các thành tựu khoa học công nghệ tại Trung tâm tin học và thông tin khoa học và công nghệ (202 Bạch Đằng, P Phước Trung, Tp Bà Rịa).

Tham dự triển lãm thành tựu khoa học công nghệ tại Trung tâm Tin học và Thông tin KHCN có các doanh nghiệp và đơn vị tham gia: Tổng công ty Đảm bảo an toàn hàng hải Miền Nam, Công ty TNHH 1 thành viên thoát nước và phát triển đô thị tỉnh BR-VT, Trung tâm nghiên cứu giống cây ăn quả miền Đông Nam Bộ, Liên doanh Viet- Nga Vietsovpetro, công ty TNHH dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Biển PVD, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học công nghệ; Trung tâm Khuyến công và tư vấn Phát triển công nghiệp.

Nội dung trưng bày bao gồm các tư liệu ảnh về Đảng, Nhà nước, lãnh đạo với khoa học và công nghệ từ năm 1945 đến nay như ảnh Bác Hồ, lãnh đạo Bộ KH&CN vào thăm và làm việc với Sở KH&CN, ảnh trưng bày các thành tựu khoa học công nghệ của tỉnh và hội thi Sáng tạo KHKT, sa bàn Stabiplage nam Lộc An và các mô hình của các đơn vị tham gia như mô hình nuôi san hô, mô hình chống sét.. của Trung tâm UDTB KHCN; mô hình 3D đô thị, mô hình 3 D nông thôn của Công ty TNHH 1 thành viên thoát nước và phát triển đô thị, mô hình tàu và thiết bị của Liên doanh Viet- Nga Vietsovpetro…

Triển lãm thành tựu khoa học công nghệ đã thu hút nhiều lượt khách tham quan, tìm hiểu. Đặc biệt có nhiều đoàn học sinh, sinh viên đến tham quan.

TH

➢ Bộ KH&CN sẽ thanh tra về đo lường và an toàn bức xạ

Năm nay, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tập trung thanh tra việc chấp hành các quy định về đo lường đối với các phương tiện đo và an toàn bức xạ trong các cơ sở sử dụng thiết bị X-quang y tế.

Các địa phương báo cáo thời gian qua xuất hiện nhiều vi phạm pháp luật về đo lường trong sản xuất, buôn bán, nhập khẩu, sử dụng các phương tiện đo như cân khối lượng, đồng hồ đo điện năng, đồng hồ đo nước sạch, các dụng cụ, thiết bị đo trong y tế gây ảnh hưởng đến người tiêu dùng. Bên cạnh đó còn có các vi phạm về an toàn bức xạ trong việc sử dụng máy X-quang trong y tế, ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân và xã hội.

Trước tình hình trên, Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định triển khai thanh tra chuyên đề trên diện rộng trong năm nay. Bộ sẽ tập trung vào việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường đối với một số phương tiện đo nhóm 2 (tập trung các loại cân khối lượng, thiết bị đo điện, nước, thiết bị đo dùng trong y tế) và an toàn bức xạ đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang trong y tế. Từ đó phát hiện phòng ngừa và có biện pháp với cơ sở vi phạm; tạo chuyển biến về nhận thức và hành động của các cơ sở.

Thời gian thanh tra là trong ba tháng từ tháng 7 đến tháng 9/2014. Bộ Khoa học và công nghệ cũng có công văn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh phối hợp chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện thanh tra về đo lường và an toàn bức xạ.

Theo vnexpress

3. TIN ĐỊA PHƯƠNG

➢ 4 doanh nghiệp được trao kinh phí hỗ trợ giải thưởng Chất lượng Quốc gia

Ngày 13/5, ông Mai Thanh Quang, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trao 85 triệu đồng kinh phí hỗ trợ giải thưởng Chất lượng Quốc gia cho các

doanh nghiệp đạt giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm năm 2013.

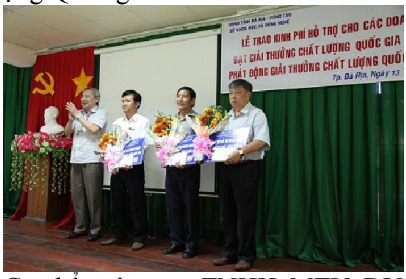

Cụ thể, công ty TNHH MTV DV Cơ Khí Hàng hải PTSC đoạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia được hỗ trợ 25 triệu đồng và 03 Công ty Giải Bạc Chất lượng Quốc gia: Công ty Cao su Bà Rịa, Công ty Cao su Thống Nhất, công ty Tôn Hoa Sen, mỗi đơn vị được hỗ trợ 20 triệu đồng.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia được thực hiện theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá và Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ. Giải thưởng Chất lượng Quốc gia được xây dựng và triển khai trên cơ sở Giải thưởng Chất lượng Việt Nam do Bộ Khoa học và Công nghệ (trước là Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường) thành lập từ năm 1995 và thuộc hệ thống Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương (GPEA) của Tổ chức Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) là hoạt động lớn trong phong trào nâng cao năng suất chất lượng và được tổ chức hàng năm cho tất cả các loại hình doanh nghiệp nhằm tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hoá đóng góp lớn cho việc nâng cao nên văn hoá chất lượng của doanh nghiệp cũng như tỉnh nhà. Tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG được nhận Cúp và bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Các tổ chức, doanh nghiệp đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia sẽ được đề cử tham gia Giải thưởng Chất lượng Châu Á- Thái Bình Dương.Bên cạnh đó các tổ chức, doanh nghiệp tham gia và đạt GTCLQG sẽ được UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí tham gia GTCLQG: doanh nghiệp đạt giải vàng được hỗ trợ 25 triệu đồng/ doanh nghiệp; doanh nghiệp đạt giải bạc chất lượng quốc gia 20 triệu đồng/ doanh nghiệp. Tham gia GTCLQG nhằm giúp các doanh nghiệp nhìn lại và đánh giá toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh từ đó tìm ra những lĩnh vực cải tiến nền văn hoá chất lượng, nâng cao uy tín thương hiệu, nâng cao sức cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Theo TT tin học&TT

➢ Tập huấn triển khai Luật KH&CN và Nghị định 08/2014/NĐ-CP

Ngày 29/4, Sở khoa học và công nghệ (KH&CN) tổ chức lớp tập huấn triển khai, phổ biến Luật KH&CN 2013 và Nghị định 08/2014/NĐ-CP do

TS. Hồ Ngọc Luật – Vụ trưởng Vụ Phát triển KH&CN địa phương – Bộ KH&CN là báo cáo viên. Tham gia buổi tập huấn có hơn 100 CB-CNVC thuộc Văn phòng và các đơn vị trực thuộc Sở KH&CN, Phòng Kinh tế hạ tầng các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Luật KH&CN sửa đổi được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2014 với nhiều thay đổi, trong đó có một số điểm mang tính đột phá và được nhiều người kỳ vọng tạo bước phát triển mới cho lĩnh vực KH&CN. Nghị định 08/2014/NĐ-CP ra đời, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật KH&CN, trong đó có các vấn đề liên quan đến thành lập tổ chức KH&CN, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN; đánh giá độc lập tổ chức KH&CN; trình tự, thủ tục xác định, phê duyệt nhiệm vụ KH&CN đặc biệt; hội đồng tư vấn KH&CN, tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập; kiểm tra, đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN; thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước; phát triển thị trường KH&CN...

Tại hội nghị, Tiến sĩ Hồ Ngọc Luật cho biết ý nghĩa của Ngày Khoa học và Công nghệ (18-5). Đồng thời chỉ ra những vấn đề tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu cần tập trung để phát triển KH&CN của địa phương như: Quy hoạch các tổ chức KH&CN công lập trên địa bàn tỉnh; Xây dựng hệ thống tổ chức và cơ sở hạ tầng kỹ thuật KH&CN; Tăng cường hỗ trợ các DN, đẩy nhanh tốc độ đổi mới công nghệ (đạt 20-25%/năm), tỷ lệ công nghệ tiên tiến đạt khoảng 45%/năm...

Theo TT tin học và TT

➢ **Tháng 5/2014 phát hiện 12 vụ gian lận thương mại**

Theo Chi cục quản lý thị trường (QLTT) tỉnh: Trong tháng 5-2014, Chi cục tiếp tục tăng cường kiểm tra các mặt hàng rượu, sữa, các loại xe 2 bánh chạy điện. Đồng thời, tăng cường kiểm tra các vấn đề về vệ sinh an toàn thực phẩm; Kiểm soát ngăn chặn việc buôn bán, vận chuyển, …

Trong tháng 5-2014, Chi cục QLTT đã phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra 204 cơ sở kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh, phát hiện 12 vụ, đã phạt tiền hơn 25 triệu đồng, hỗ trợ thu nợ đọng thuế 27 vụ với số tiền thu được hơn 320 triệu đồng.

Các mặt hàng vi phạm tập trung vào các lĩnh vực: kinh doanh bán lẻ rượu, thuốc lá nhưng không xuất trình được giấy phép kinh doanh bán lẻ; kinh doanh các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật quá hạn sử dụng; hoặc có những cơ sở chưa xuất trình được giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

Theo baobariavungtau

Báo cáo kết quả kiểm tra mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe gắn máy, xe đạp máy. *(Xem bài trang 11).*

Việt Nam mong muốn Hoa Kỳ giảm các rào cản thương mại *(Xem bài trang 22)*

Quy chuẩn kỹ thuật với thiết bị thu tín hiệu truyền hình số vệ tinh *(Xem bài trang 17)*

Quy chuẩn kỹ thuật đối với thóc nhập kho dự trữ quốc gia. *(Xem bài trang 18)*